TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 304/2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 274/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Huỳnh Kim H** - Sinh năm: 1987. Địa chỉ: Khối phố Ngân G, phường Điện Ngọc, tỉnh Quảng Nam.

Bà **Mai Võ Thị Bích P** - Sinh năm: 1995. Địa chỉ: Tổ M, phường Phước M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Đơn yêu cầu của ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P nộp tại Tòa án là đúng thủ tục và thẩm quyền được quy định tại Khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P kết hôn tại Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2018, UBND phường Điện Ngọc cấp ngày 28/9/2018. Hôn nhân tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Tại phiên hòa giải ông Huỳnh Kim H trình bày ý kiến: Tôi và bà Mai Võ Thị Bích P có đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng cảm thấy không còn hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải, vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả. Chúng tôi sống ly thân từ tháng 4 năm 2019 đến nay. Nay tôi

xác định không còn yêu thương bà Mai Võ Thị Bích P nữa nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn với bà Mai Võ Thị Bích P.

- Ý kiến của bà Mai Võ Thị Bích P: Bà P thống nhất như lời trình bày của ông Huỳnh Kim H về thời gian, điều kiện kết hôn cũng như nơi ở sau khi kết hôn. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng cảm thấy không còn hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải, vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không có kết quả. Chúng tôi sống ly thân từ tháng 4 năm 2019 đến nay. Nay tôi xác định không còn yêu thương ông Huỳnh Kim H nữa nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn với ông Huỳnh Kim H.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông H và Bà P lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải, ông H và bà P đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, hiện mâu thuẫn của ông H và Bà P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P xác định không có con chung.

[5] Về nợ chung: Tại phiên hòa giải, vợ chồng ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P khai không có nợ chung.

[6] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P xác định không có tài sản chung.

[7] Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P phải chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P đã nộp tại biên lai thu số 0008231 ngày 18.11.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó theo quy định tại Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P *(Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2018, UBND phường Điện Ngọc cấp ngày 28/9/2018 không còn giá trị pháp lý)*.

- Về nuôi con chung: Ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P xác định không có con chung.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P khai không có nợ chung.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P xác định không có tài sản chung.

2. Về lệ phí HNGĐ-ST: 300.000đồng *(ba trăm ngàn đồng)* ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P phải chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Huỳnh Kim H và bà Mai Võ Thị Bích P đã nộp tại biên lai thu số 0008231 ngày 18.11.2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG